

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TẠI HÀ NỘI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 564/2024/HS-PT

Ngày: 16/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mai;

Các Thẩm phán: Ông Bùi Xuân Trọng;

Ông Phạm Đình Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Hải An, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Tân, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 16 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh L2, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 526/2024/TLPT-HS ngày 07 tháng 5 năm 2024 do có kháng cáo của đại diện hợp pháp cho người bị hại bà Chèo A L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2024/HS-ST ngày 27 tháng 03 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh L2.

*** Bị cáo bị kháng cáo:**

Tần Yêu H, sinh ngày 15/5/1960 tại huyện S, tỉnh L2; Nơi ĐKKHKT: Bản S, xã T, huyện S, tỉnh L2; Dân tộc: Dao; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/10; Họ và tên cha: Tần Kim M, đã chết; Họ và tên mẹ: Tần Lún S, sinh năm 1942; Vợ: Chèo X, sinh năm 1961; Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1984, con nhỏ nhất sinh năm 1991.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự. Theo Quyết định số 12/2023/QĐ-TA ngày 30/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện S áp dụng biện pháp xử lý đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Tần Yêu H. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 tháng, kể từ ngày bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc, bị cáo chưa thi hành quyết định trên.

Nhân thân: Bản án số 31/2011/HSST ngày 29/5/2011, Tần Yêu H bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh L2 áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản

2 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt 24 tháng tù. Ngày 31/8/2012, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án. Hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo Tần Yêu H bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/07/2023 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh L. Có mặt tại phiên toà

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Xuân O - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L; có mặt.

*** Bị hại:** Bà Chèo Diễm H1, sinh năm 1950 – đã chết.

*** Người đại diện hợp pháp cho bị hại có kháng cáo:** Chị Chèo A L, sinh năm 1979; trú tại: Bản H, xã L, huyện P, tỉnh L2 (là con gái của bị hại Chèo Diễm H2); có mặt.

*** Người phiên dịch:** Ông Tần Phủ S1, sinh năm 1970; địa chỉ: Hồ N, Lán N, huyện P, tỉnh L2; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong quá trình sinh sống tại địa phương, giữa gia đình bị cáo Tần Yêu H với bà Chèo Diễm H1, sinh năm 1950, trú tại bản Sèng Lảng, xã T, huyện S, tỉnh L2 phát sinh mâu thuẫn do tranh chấp đất nương, nên ngày 04/7/2023, khi nhìn thấy hàng rào ngăn cách giữa phần đất nương của H với bà H1 bị phá đổ, H nghi ngờ bà H1 là người phá hàng rào. Đến khoảng 07 giờ ngày 05/7/2023, Tần Y Hò đi lên nương hái dưa thì bị bà H1 chửi vì cho rằng gia đình Hò lấn chiếm đất của bà H1, hai người cãi nhau một lúc rồi H đi về nhà.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày 05/7/2023, H cầm theo chiếc búa đinh đang dùng để sửa máng lợn có đặc điểm cán gỗ hình trụ tròn dài 30,5cm, đường kính 2,5cm, đầu búa bằng kim loại dài 9 cm, hình chữ nhật dài 05 cm, phần mặt hình chữ nhật có kích thước 2,5 cm x 2,2 cm đi lên Trường tiểu học xã T để bật điện của trường học (Hò làm bảo vệ trường học thay con trai là Tần Quan P), để chiếc búa gần rãnh nước ven đường cách trường khoảng 20 mét rồi đi vào trường bật điện, sau đó quay lại lấy búa. Do bức tức vì bị bà H1 chửi và phá hàng rào của gia đình nên Tần Yêu H nảy sinh ý định đánh bà H1 để nguôi cơn giận nên đã cầm theo chiếc búa đến thẳng nhà bà H1. Khi Tần Yêu H đến nơi thấy cửa nhà bà H1 khép hờ nên dùng chiếc búa đinh đẩy nhẹ cánh cửa đi vào trong nhà thấy bà H1 đang ngồi xõm ở giữa nhà, quay lưng ra cửa. Hò đến cột nhà gần cầu dao điện, dùng tay trái ngắt điện cầu dao để ngăn bà H1 bật điện sẽ nhìn thấy H, rồi lùi về phía sau lưng, cách bà H1 đang ngồi khoảng một cánh tay. Tay phải H cầm chiếc búa đinh đập liên tiếp nhiều phát về phía bà H1, trong đó phát thứ nhất đập theo hướng trên xuống dưới, từ trái sang phải nhưng không

xác định được trúng hay không, làm chiếc mũ len bà H1 đang đội trên đầu rơi ra nhà, phát thứ hai theo hướng thẳng đứng từ trên xuống dưới trúng vào vùng đỉnh đầu, bà H1 kêu “ơ” nhưng vẫn trong tư thế ngồi xồm, H tiếp tục cầm búa đập liên tiếp nhiều phát về phía bà H1 một lúc rồi dừng lại, không để ý tình trạng của bà H1 mà đi ra ngoài dùng búa đỉnh kéo cửa lại. Khi về đến bờ ruộng, H rửa sạch các dấu vết trên chiếc búa đỉnh rồi vứt ở góc đào sau chuồng lợn của gia đình, đến ngày hôm sau H cất búa vào sọt nhựa màu đen của gia đình.

Còn bà Chèo Diễm H1 tử vong tại chỗ do vết thương sọ não hở, vỡ, khuyết xương hộp sọ, đến ngày 09/7/2023 được ông Tản Cuối L1, sinh năm 1945, trú tại bản T, xã T, huyện S, tỉnh L2 phát hiện, trình báo sự việc. Xác minh triệu tập Tản Yêu H lên làm việc, Hò thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã trình bày ở trên.

Trên cơ sở lời khai của Tản Yêu H, Cơ quan điều tra đã thi hành Lệnh khám xét nơi ở của Hò, phát hiện thu giữ chiếc búa đỉnh có đặc điểm như trên là công cụ bị cáo sử dụng để gây án. Khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra sự việc phát hiện ghi nhận 01 chiếc mũ len tại nền nhà bà H1, vị trí cầu dao điện bị ngắt cùng với một số dấu vết khác. Khám nghiệm tử thi bà C Diễm Hìn ghi nhận đỉnh đầu có 01 vết thương rách da, cơ, kích thước 6,5 cm x 1,7 cm, bờ mép nhám nhò không rõ chiều hướng, tổ chức cân cơ xung quanh vết thương hoại tử. Vết thương thấu hộp sọ, qua vết thương có mảnh xương rời kích thước 3,5 cm x 1,2cm. Mổ vùng đầu: Tổ chức cân cơ dưới da bị bầm tụ máu lan rộng từ thái dương phải sang thái dương trái và chẩm trái. Vỡ xương hộp sọ vùng đỉnh phải có diện khuyết xương kích thước 4,5 cm x 4 cm. Vỡ xương thái dương phải và toàn bộ xương vùng trán phải, vỡ lún phức tạp có nhiều mảnh xương rời, đường vỡ lan từ vùng mắt bên phải lên thái dương phải, lan qua vùng khuyết sọ, lan sang vùng đỉnh trái thái dương và chẩm trái. Tổ chức não và màng cứng bị hoại tử hóa nước. Có nhiều dòi bọ.

* Tại bản Kết luận giám định tử thi số 41/KLGĐTT-TTPYLC ngày 25/9/2023 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh L đối với tử thi Chèo Diễm H1, kết luận:

“- Nguyên nhân chết: Vết thương sọ não hở, vỡ, khuyết xương hộp sọ dẫn đến tử vong.

- Kết luận khác:

+ Cơ chế chết: Vật tày tác động trực tiếp vào vùng đỉnh → Vết thương sọ, vỡ, khuyết xương hộp sọ, tổn thương tổ chức não → sốc mất máu cấp, trụy tuần hoàn cấp, suy hô hấp → Tử vong.

+ Thời gian chết: Tính đến thời điểm giám định khoảng trên 72 giờ

+ Test nhanh ma túy mẫu nước tiểu trong bàng quang kết quả âm tính”.

* Tại bản Kết luận giám định ADN số 394/23/KLGĐADN-PYQG ngày 21/7/2023 của V thuộc Bộ Y1, kết luận:

“- Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên các mẫu gửi giám định ký hiệu B3, B5A, B5Q, B11, B12, B13: Dương tính.

... - ADN thu từ các mẫu gửi giám định ký hiệu B3, B5A, B5Q trùng khớp hoàn toàn với ADN của Chẻo Diễm H1 và không trùng khớp với ADN của Tần Yêu H trên các locus STR đã so sánh.

- ADN thu từ các mẫu gửi giám định ký hiệu B10, B11, B12, B13, B15 trùng khớp hoàn toàn với ADN của Tần Yêu H và không trùng khớp với ADN của Chẻo Diễm H1 trên các locus STR đã so sánh...”.

* Tại bản Kết luận giám định số 180/BKLVGTT-TTPY ngày 08/11/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh L, kết luận:

“Chiếc búa (dạng búa đinh) nêu trên có thể gây vết khuyết xương sọ kích thước 4,5 cm x 4 cm tại vùng đỉnh đầu của bà Chẻo Diễm H1”.

* Kết quả thực nghiệm điều tra, bị cáo Tần Yêu H diễn tả lại hành vi phạm tội phù hợp với lời khai bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác Cơ quan điều tra thu thập được.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật liên quan đến vụ án:

Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 02 chiếc búa trong đó có 01 chiếc búa (dạng búa đinh) có cán gỗ hình trụ tròn dài 30,5 cm, đường kính 2,5 cm, đầu búa bằng kim loại dài 9 cm, hình trụ chữ nhật dài 5 cm, phần mặt hình chữ nhật có kích thước 2,5 cm x 2,2 cm là công cụ Tần Yêu H dùng để thực hiện hành vi phạm tội cùng với một số đồ vật, tài sản khác.

* Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của người bị hại là chị Chẻo A L, sinh năm 1979 trú tại bản H, xã L, huyện P, tỉnh L2 (là con gái của bị hại Chẻo Diễm H1) yêu cầu bị cáo Tần Yêu H bồi thường số tiền 250.000.000 đồng.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên,

Tại Bản cáo trạng số: 91/CT-VKSLC-P1 ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh L2 truy tố bị cáo: Tần Yêu H về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2024/HS-ST ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh L2 quyết định:

Tuyên bố bị cáo Tần Yêu H phạm tội “Giết người”;

1. Về hình phạt:

1.1 Áp dụng điểm n khoản 1, khoản 4 Điều 123; Điều 39; khoản 1 Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Tần Yên H tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/7/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự.

Áp dụng Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 591 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Tần Yên H phải bồi thường cho chị Chèo A L số tiền là 130.000.000 (Một trăm ba mươi triệu) đồng. Khấu trừ 10.000.000 (Mười triệu) đồng gia đình bị cáo đã nộp tại chi cục thi hành án huyện S biên lai ký hiệu: BLTT/23, số: 0000560 ngày 02/01/2024. Bị cáo tiếp tục bồi thường cho chị C A L số tiền 120.000.000 (Một trăm hai mươi triệu) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08 tháng 4 năm 2024, bà Chèo A L có đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm, đề nghị tăng hình phạt lên mức tử hình và yêu cầu bồi thường số tiền 205.500.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bà Chèo A L giữ nguyên kháng cáo tăng hình phạt lên mức tử hình đối với bị cáo Tần Yên H3 và đề nghị HĐXX tuyên buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho gia đình bà 30.000.000 đồng tiền mai táng phí, 20.000.000 đồng làm lý cúng ma và 150.000.000 đồng tiền bồi thường tổn thất tinh thần, tổng cộng là 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*).

Bị cáo Tần Yên H không đồng ý với kháng cáo của đại diện gia đình bị hại và đề nghị HĐXX giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm cho rằng: thống nhất với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và quyết định của bản án sơ thẩm về tội danh và điều luật áp dụng. Xét về hình phạt của bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số, hoàn cảnh gia đình khó khăn, mức hình phạt tù chung thân là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị HĐXX giữ nguyên mức hình phạt. Đối với kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường thì thấy việc đề nghị bồi thường 20.000.000 đồng tiền làm lý

cúng ma và 150.000.000 đồng tổn thất về tinh thần (Tăng hơn mức Tòa án sơ thẩm tuyên 50.000.000 đồng) là không có cơ sở. Do đó, đề nghị HĐXX phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bà Chèo A L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội trình bày quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Tần Yêu H về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015 là đúng người, đúng tội, không oan. Việc áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là chính xác. Mức hình phạt tù chung thân đối với bị cáo là phù hợp. Về trách nhiệm bồi thường: chi phí mai táng 30.000.000 đồng là hợp lý, tiền thuê thầy làm lý 20.000.000 đồng mà bà Chèo A L đưa ra là không có căn cứ pháp luật; đối với mức bồi thường tổn thất tinh thần số tiền 100.000.000 đồng như Tòa án sơ thẩm tuyên là thấp; có căn cứ tăng tiền bồi thường lên mức 150.000.000 đồng theo kháng cáo của đại diện gia đình bị hại. Tổng số tiền bị cáo Tần Yêu H phải cho gia đình bị hại Chèo D (do bà Chèo A L đại diện) số tiền là 180.000.000 đồng (*Một trăm tám mươi triệu đồng*). Khấu trừ 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) anh Tần Quan P đã nộp thay bị cáo tại Chi cục thi hành án huyện S.

Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo Tần Yêu H, giữ nguyên hình phạt tù chung thân đối với bị cáo và chấp nhận một phần kháng cáo của bà Chèo A L về trách nhiệm bồi thường Buộc bị cáo Tần Yêu H tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại Chèo D (do bà Chèo A L đại diện) số tiền 170.000.000 đồng (*Một trăm bảy mươi triệu đồng*).

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa và Bản án sơ thẩm;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Kháng cáo của đại diện gia đình bị hại Chèo Diễn H là bà Chèo A L trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào biên bản thu giữ vật chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, bản kết luận giám định tử thi cùng toàn bộ lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại các phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở đề kháng định: Do mâu thuẫn do tranh chấp đất nương, vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/7/2023, tại nhà của bà Chèo Diễn H1 ở bản S, xã T, huyện S, tỉnh L2, bị cáo Tần Yêu H đã sử dụng 01 chiếc búa (dạng búa đinh) cán gỗ hình trụ tròn dài 30,5 cm, đường kính 2,5 cm, đầu búa bằng kim loại dài 9 cm, hình chữ nhật dài 05 cm, phần mặt hình chữ nhật có kích thước 2,5 cm x 2,2 cm đập liên tiếp vào vùng đầu và mặt của bà Chèo Diễn H1, sinh năm 1950. Hậu quả bà H1 tử vong tại chỗ do vết thương sọ não hở, vỡ,

khuyết xương hộp sọ. Hành vi của bị cáo Tần Yêu H đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Giết người*” được quy định tại Bộ luật hình sự. Tòa án sơ thẩm xét xử bị cáo H theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, không oan.

[3] Xét kháng cáo của đại diện gia đình bị hại là bà Chèo A L đề nghị tăng hình phạt lên mức tử hình đối với bị cáo Tần Yêu H:

[3.1] Bị cáo Tần Yêu H bị truy tố, xét xử theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, có khung hình phạt từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình. Tòa án sơ thẩm đã xem xét, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; vận dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự (*Giết người từ đủ 70 tuổi trở lên*). Quá trình điều tra, xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000 đồng. Bị cáo là người dân tộc thiểu số; sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - văn hóa xã hội đặc biệt khó khăn nên có phần hạn chế về nhận thức; bị cáo có bố đẻ, bố vợ đều là người có công lao cống hiến cho Nhà nước, được tặng thưởng huân huy chương; bản thân bị cáo được Bộ chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tòa án sơ thẩm đã áp dụng pháp luật đối với bị cáo H là đầy đủ, chính xác.

[3.2] Tuy nhiên, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo cũng có một phần lỗi của bị hại Chèo Diên H1 đã nhiều lần cãi cọ, chửi bới, phá rào nương ngô của gia đình bị cáo nên đã gây ức chế về mặt tinh thần đối với bị cáo; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, mức hình phạt tù chung thân đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ, điều kiện, hoàn cảnh, nguyên nhân của hành vi phạm tội, đã đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời cũng có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo Tần Yêu H của đại diện gia đình bị hại, giữ nguyên hình phạt tù chung thân đối với bị cáo tại bản án sơ thẩm.

[4] Đối với kháng cáo yêu cầu bồi thường số tiền 205.500.000 đồng (*Hai trăm lẻ năm triệu đồng*) của đại diện gia đình bị hại Chèo Diên H1 là bà Chèo A L:

[4.1] Tòa án sơ thẩm đã buộc bị cáo Tần Yêu H phải bồi thường cho gia đình bị hại Chèo D Hin số tiền là 130.000.000 đồng (*Một trăm ba mươi triệu đồng*) bao gồm:

- 100.000.000 đồng tiền tổn thất về mặt tinh thần;
- 30.000.000 đồng tiền chi phí mai táng.

[4.2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Chèo A L thay đổi mức yêu cầu bồi thường, đề nghị được bồi thường tổng cộng là 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*), cụ thể các khoản như sau:

- 30.000.000 đồng tiền chi phí mai táng.
- Làm lý cúng ma 20.000.000 đồng.
- Tổn thất về tinh thần là 150.000.000 đồng (Tăng 50.000.000 đồng).

[4.3] Xét thấy: Việc bị cáo xâm phạm đến tính mạng của bị hại Chèo Diên H1 đã gây nên nỗi đau thương, buồn phiền, mất mát lớn lao về tình cảm đối với người thân của nạn nhân nên mức bồi thường tổn thất về mặt tinh thần 100.000.000 đồng là chưa phù hợp. Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo tăng mức bồi thường của đại diện gia đình bị hại là bà Chèo A L, sửa bản án sơ thẩm, buộc bị cáo phải bồi thường tổn thất về mặt tinh thần cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng.

Đối với khoản tiền làm lý cúng ma không có hóa đơn, chứng từ, không phải là chi phí hợp lý nên không có cơ sở chấp nhận.

[4.4] Như vậy, tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại là 180.000.000 đồng (*Một trăm tám mươi triệu đồng*). Khấu trừ 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) gia đình bị cáo là anh Tấn Quan P đã nộp tại biên lai ký hiệu BLTT/23, số 0000560 ngày 02/01/2024 của Chi cục thi hành án huyện S. Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại Chèo Diên H do bà Chèo A L đại diện nhận số tiền 170.000.000 đồng (*Một trăm bảy mươi triệu đồng*).

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí phúc thẩm: Đại diện gia đình bị hại Chèo Diên H là bà Chèo A L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Tấn Yêu H của đại diện gia đình bị hại Chèo Diên H là bà Chèo A L; giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo Tấn Yêu H tại Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2024/HS-ST ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh L2 như sau:

Tuyên bố bị cáo Tấn Yêu H phạm tội “*Giết người*”;

Áp dụng điểm n khoản 1, khoản 4 Điều 123; Điều 39; khoản 1 Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Tần Yêu H tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/7/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Chấp nhận một phần kháng cáo của đại diện gia đình bị hại là bà Chèo A L về việc buộc bị cáo Tần Y Hồ tăng mức bồi thường đối với gia đình bị hại Chèo Diễm Hin; sửa phần trách nhiệm bồi thường dân sự tại Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2024/HS-ST ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh L2 như sau:

Áp dụng Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 591 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Tần Yêu H phải bồi thường cho gia đình bị hại Chèo D (do bà Chèo A L đại diện) số tiền là 180.000.000 đồng (*Một trăm tám mươi triệu đồng*). Khấu trừ 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) gia đình bị cáo là anh Tần Quan P đã nộp tại biên lai ký hiệu BLTT/23, số 0000560 ngày 02/01/2024 của Chi cục thi hành án huyện S. Buộc bị cáo Tần Yêu H tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại Chèo D (do bà Chèo A L đại diện) số tiền 170.000.000 đồng (*Một trăm bảy mươi triệu đồng*).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bà Chèo A L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh L2;
- VKSND tỉnh L2;
- Cục THADS tỉnh L2;
- Trại tạm giam Công an tỉnh L2;
- Bà Chèo A Lai (theo địa chỉ);
- Bị cáo (qua TTG);
- Lưu HS; HCTP, TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Mai